

Số: 2028/2013/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành chính sách hỗ trợ và tái định
cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện giải phóng mặt
bằng Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai; Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND ngày 9/12/2009 của UBND tỉnh về ban hành Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn; Quyết định số 2033/2010/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 của UBND tỉnh về việc bổ sung một số điều trong Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong Khu Kinh tế Nghi Sơn;

Căn cứ Thỏa thuận Di dân và Giải phóng mặt bằng Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn ký giữa UBND tỉnh Thanh Hóa với Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn ngày 15/01/2013;

Căn cứ Tiêu chuẩn số 5 của Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC);

Căn cứ Công văn số 148/CV-HĐND ngày 10/6/2013 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá về việc chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện giải phóng mặt bằng Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện giải phóng mặt bằng Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KTTC (QDCD 13-013).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



***Trịnh Văn Chiến**

**Chính sách hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện
GPMB Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2028/2013/QĐ-UBND
ngày 14/6/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Quy định này áp dụng cho việc hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện giải phóng mặt bằng và di dân Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn.

2. Đối tượng áp dụng.

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất để thực hiện giải phóng mặt bằng Khu C – Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn.

Điều 2. Nội dung chính sách:

1. Chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện giải phóng mặt bằng Khu C thực hiện theo Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong Khu kinh tế Nghi Sơn (trừ điểm 3.2 khoản 3 Điều 3 Quy định kèm theo Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND); Quyết định số 2033/2010/QĐ-UBND ngày 09/6/2010 của UBND tỉnh về việc bổ sung một số điều trong Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong Khu Kinh tế Nghi Sơn.

2. Hỗ trợ bổ sung ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Quyết định 4366/2009/QĐ-UBND đối với các khoản sau:

2.1. Hỗ trợ di chuyển:

- Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất, di chuyển chỗ ở trong phạm vi tỉnh Thanh Hóa, hỗ trợ bổ sung 1.500.000 đồng/hộ; di chuyển chỗ ở sang tỉnh khác, hỗ trợ bổ sung 2.500.000 đồng/hộ.

- Các dòng họ có nhà thờ họ riêng biệt với nhà ở, hỗ trợ bổ sung 1.000.000 đồng/nhà thờ họ.

2.2. Hỗ trợ tiền thuê nhà ở hoặc làm nhà ở tạm:

Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất di chuyển đến khu tái định cư tập trung được xây dựng theo quy hoạch mà phải thuê nhà ở hoặc làm nhà ở tạm trong thời gian xây dựng nhà mới, hỗ trợ bổ sung 6.000.000 đồng/hộ. Các hộ

được nhận tiền sau khi đã bàn giao mặt bằng cho dự án đúng thời gian quy định.

2.3. Khuyến khích việc di dời trước thời hạn:

Hộ gia đình, cá nhân thuộc diện phải di chuyển chỗ ở, nếu di chuyển và bàn giao mặt bằng trước thời hạn quy định (theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền), hỗ trợ bổ sung 2.500.000 đồng/hộ.

2.4. Hỗ trợ tiền công xây dựng nhà ở:

Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất phải di chuyển đến khu tái định cư tập trung theo quy hoạch, hỗ trợ bổ sung 5.000.000 đồng/hộ tiền công xây nhà ở tại khu tái định cư;

3. Bổ sung một số chính sách mới:

3.1. Hỗ trợ di chuyển mộ:

Hộ gia đình, cá nhân có mộ phải di chuyển từ nơi bị thu hồi đất đến nơi chôn cất mới, hỗ trợ 300.000 đồng/01 tiêu.

3.2. Bố trí quỹ đất ở tại khu tái định cư:

Chủ đầu tư dự án giải phóng mặt bằng Khu C đầu tư quỹ đất ở tái định cư dự phòng để bố trí cho các hộ gia đình san tách trong thời gian 3 năm kể từ ngày lên khu tái định cư. Sau khi lên khu tái định cư, các hộ có nhu cầu san tách sẽ được xét giao đất ở và phải nộp tiền sử dụng đất, giá đất để tính tiền sử dụng đất là giá đất ở tại Khu tái định cư do UBND huyện Tĩnh Gia phê duyệt theo phân cấp tại Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

3.3. Bố trí quỹ đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp:

Chủ đầu tư Dự án giải phóng mặt bằng Khu C đầu tư quỹ đất dự phòng tại khu tái định cư để bố trí cho các hộ gia đình đang có xưởng sản xuất kinh doanh tại nơi ở cũ, khi lên tái định cư có nhu cầu xây dựng lại xưởng sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở đăng ký ngành nghề và quy mô sản xuất kinh doanh của các hộ gia đình, UBND huyện Tĩnh Gia lập danh sách gửi Ban Quản lý KKT Nghi Sơn xem xét, thực hiện thủ tục cho thuê đất hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định. Giá đất để tính tiền thuê đất hoặc tiền sử dụng đất theo giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp do UBND tỉnh quy định.

4. Bổ sung một số chính sách theo Tiêu chuẩn số 5 của các Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) khi Nhà nước thu hồi đất giải phóng mặt bằng Khu C như sau:

4.1. Trường hợp xây dựng nhà ở trái phép trước ngày 07/2/2013 (thời điểm ban hành thông báo chủ trương thu hồi đất của UBND huyện Tĩnh Gia) trên đất không phải là đất ở, đất không đủ điều kiện bồi thường; trong quá trình xây dựng UBND xã hoặc cơ quan chức năng không kiểm tra lập biên

bản ngăn chặn xử lý; hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp; hiện không có nơi ở nào khác thì được hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ 100% giá trị tài sản, vật kiến trúc gắn liền trên đất theo đơn giá quy định hiện hành của UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Được bố trí một suất đất ở tại khu tái định cư, diện tích là 80 m²/hộ. Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất; giá đất do UBND huyện Tĩnh Gia phê duyệt theo phân cấp tại Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 06/4/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh.

4.2. Trường hợp hộ gia đình thuộc khu C có đất nông nghiệp bị thu hồi khi giải phóng mặt bằng Khu B, E, J - Dự án Lọc hóa dầu Nghi Sơn và các dự án khác, đã được hưởng chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất áp dụng cho hộ dân chưa di chuyển chỗ ở (tối đa 12 tháng), nay phải di chuyển chỗ ở do giải phóng mặt bằng Khu C thì được bổ sung hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất đủ 24 tháng (số khẩu được hỗ trợ bổ sung bao gồm cả nhân khẩu mới phát sinh sau thời điểm gia đình đã nhận hỗ trợ lần đầu).

4.3. Hỗ trợ đối với phần diện tích đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, vượt hạn mức đã được hỗ trợ tại điểm 4.1 khoản 4 Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 4366/2009/QĐ-UBND với mức bằng 20% giá đất ở trung bình của khu vực có đất bị thu hồi, nhưng không quá 5 lần hạn mức giao đất ở quy định tại Quyết định số 2413/2005/QĐ-UBND ngày 01/9/2005 của UBND tỉnh Thanh Hóa; phần diện tích đất còn lại (nếu có) được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp bằng 1,5 lần giá đất vườn, ao do UBND tỉnh quy định.

4.4. Chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình thuộc đối tượng dễ bị tổn thương:

Các hộ gia đình tại thời điểm hỗ trợ là: Hộ nghèo; người già cô đơn không nơi nương tựa; phụ nữ (nam giới) đơn thân đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (trong gia đình không có người nào khác trong độ tuổi lao động); hộ gia đình có người tàn tật, người bị ảnh hưởng bởi chất độc màu da cam, người mắc bệnh tâm thần; trẻ vị thành niên mồ côi cả cha lẫn mẹ; hộ gia đình thương binh, liệt sỹ, khi Nhà nước thu hồi đất GPMB Khu C phải di chuyển chỗ ở; thì ngoài các khoản bồi thường, hỗ trợ theo quy định còn được hỗ trợ thêm bằng tiền để sớm ổn định cuộc sống, mức hỗ trợ là 3.000.000 đồng/hộ.

4.5. Hỗ trợ chuyển đổi nghề đối với các hộ thuộc khu C có đất nông nghiệp bị thu hồi khi GPMB khu B:

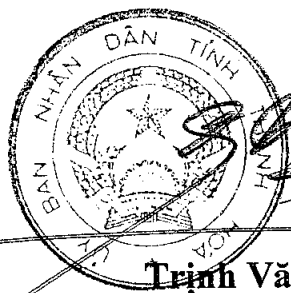
Các hộ thuộc khu C trước đây có đất nông nghiệp bị thu hồi khi GPMB khu B, chưa được hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề (bằng 1,5 lần giá đất nông nghiệp) theo quy định tại Quyết định 4366/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của UBND tỉnh Thanh Hoá do chưa đi tái định cư, nay phải đi tái định cư do GPMB khu C thì được hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề

áp dụng theo quy định tại Quyết định 4366/QĐ-UBND ngày 09/12/2009 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

III. Nguồn vốn thực hiện:

Từ nguồn kinh phí ứng trước của Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn theo thỏa thuận di dân và GPMB Khu C ký ngày 15/01/2013 giữa UBND tỉnh Thanh Hóa và Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Chiến